

Số: 18/KH-THQT

Đồng Hòa, ngày 09 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035 của Trường Tiểu học Quán Trữ

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-PGDĐT ngày 02/06/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Kiến An về tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn quận Kiến An, Trường Tiểu học Quán Trữ xây dựng kế hoạch tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1717/QĐ-TTg).

2. Yêu cầu

Bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung công việc, tiến độ hoàn thành. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg.

Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 1717/QĐ-TTg, xác định lộ trình thực hiện, đảm bảo tính khả thi đồng bộ, hiệu quả; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời của các cơ quan đơn vị trong triển khai thực hiện.

Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch, các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng phương án thực hiện, đề xuất bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tiến độ, chất lượng và thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng chống đuối nước cho học sinh.

2. Tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh.

3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và

người làm công tác y tế trường học.

4. Xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá.

5. Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg.

III. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Tăng cường truyền thông về phòng, chống đuối nước học sinh

Đến năm 2030, có 100% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các cá nhân liên quan được truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

2. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong trường học

Đến năm 2030, có 100% học sinh được dạy kiến thức và thực hành kỹ năng phòng, chống đuối nước và đạt tỷ lệ 100% vào năm 2035.

3. Tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh

- Đến năm 2030, tối thiểu 90% học sinh lớp 5 đủ điều kiện sức khỏe biết bơi an toàn.

- Đến năm 2035, tối thiểu 100% học sinh lớp 5 đủ điều kiện sức khỏe biết bơi an toàn.

4. Tăng cường đầu tư xây dựng, lắp đặt bể bơi trong trường học và tại cộng đồng

- Duy trì hoạt động hiệu quả, liên kết với các bể bơi ngoài nhà trường.

5. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên về phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn

- Đến năm 2030, có 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước cho học sinh

- Đến năm 2030, người làm công tác y tế trường học được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước.

- Đến năm 2030, trường có ít nhất 03 giáo viên được bồi dưỡng, cấp chứng nhận và có đầy đủ năng lực để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh và đạt ít nhất 05 giáo viên vào năm 2035.

IV. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Học sinh cấp tiểu học từ 6 tuổi.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học trong trường cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi

Chương trình được triển khai trong trường và cộng đồng dân cư (nơi đầu tư bể bơi phục vụ giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn).

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức và trách nhiệm về phòng, chống đuối nước học sinh

- Số hóa các tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên; cha mẹ học sinh; học sinh theo từng cấp học.

- Tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, cha mẹ học sinh, các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân liên quan và học sinh về phòng, chống đuối nước. Đa dạng hóa hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp với từng đối tượng và điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương.

- Hàng năm, thực hiện đợt cao điểm, lễ phát động triển khai công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức để học sinh biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là nhận biết các địa điểm mất an toàn, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước đến từng lớp học trước khi học sinh nghỉ hè, nghỉ lễ, tết.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan báo chí; của gia đình, nhà trường và xã hội trong các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho học sinh mọi lúc, mọi nơi.

2. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh

- Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong bài giảng các môn học, hoạt động giáo dục liên quan.

- Lựa chọn nội dung, tài liệu giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh phù hợp với từng cấp học và tổ chức thực hiện theo các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ học trên lớp. Tổ chức cho học sinh tham gia các sân chơi, cuộc thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

- Hướng dẫn cho giáo viên về dạy bơi an toàn trong môn học Giáo dục thể chất; tự chọn học bơi trong môn học Giáo dục thể chất và công nhận kết quả học bơi của học sinh ở ngoài nhà trường.

- Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả và tổ chức dạy bơi an toàn cho học

sinh trong nhà trường ngoài giờ trên lớp. Thực hiện việc phối hợp, liên kết dạy bơi theo cụm trường tại địa phương hoặc phối hợp với cha mẹ học sinh, liên kết với các bể bơi ngoài nhà trường để tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh theo chương trình, tài liệu hướng dẫn, có sự phối hợp, giám sát, đánh giá của nhà trường.

- Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học, trung tâm học tập cộng đồng.

- Phát huy vai trò và tạo điều kiện để tổ chức Đoàn, Đội trong trường học và tại cộng đồng tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước trong trường học và tại địa bàn dân cư.

3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho việc tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản, chính sách liên quan về việc đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước học sinh trong trường học. Trong đó, chú trọng chế độ, chính sách ưu đãi về đất đai, khuyến khích thu hút các nguồn lực cả trong và ngoài nước đầu tư xây dựng bể bơi, thiết bị đảm bảo tổ chức dạy bơi, hỗ trợ đào tạo và tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường.

- Rà soát, ban hành văn bản quy định về tổ chức dạy bơi an toàn trong trường học; hướng dẫn kinh phí chi cho một khóa học bơi an toàn, phòng chống đuối nước đối với một học sinh; hướng dẫn về chế độ bồi dưỡng đặc thù đối với giáo viên dạy bơi, người cứu hộ tại các bể bơi cho học sinh ngoài giờ học trên lớp.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi và kinh phí chi thường xuyên cho các nhà trường

- Xây dựng kế hoạch, từng bước đầu tư xây dựng, lắp đặt và duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi trong trường học (bao gồm cả bể bơi cố định hoặc bể bơi di động và trang thiết bị, dụng cụ học bơi, cứu đuối, công trình phụ trợ liên quan) để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh. Đề xuất với địa phương đầu tư đầu tư xây dựng bể bơi tại cộng đồng để phục vụ chung cho việc dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc duy trì hoạt động các bể bơi được đầu tư trong nhà trường hoặc cộng đồng; đảm bảo tổ chức hoạt động thường xuyên, khai thác tối đa công năng sử dụng đúng mục đích. Huy động sự đóng góp của gia đình học sinh khi tổ chức khóa học bơi an toàn dành cho học sinh trong nhà trường theo định mức quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Huy động, thu hút đầu tư của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để xây dựng bể bơi và phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả bể bơi trong các nhà trường và cộng đồng theo quy định.

5. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

và người làm công tác y tế trường học

- Nghiên cứu tài liệu, xây dựng chương trình, cử cán bộ quản lý, giáo viên, người làm công tác y tế trường học tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước.

- Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và giáo viên kiêm nhiệm, người cứu hộ tại các bể bơi để đảm bảo đủ số lượng, trình độ, năng lực tổ chức thực hiện. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng phương pháp dạy bơi, cứu đuối an toàn để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi trong trường học.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân liên quan

- Phối hợp hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, ngành Y tế, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, tổ chức đoàn thể liên quan khác; gắn kết việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

- Phối hợp khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

- Bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; tổ chức các hoạt động truyền thông và hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho học sinh.

7. Xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thực trạng cơ sở vật chất, số lượng bể bơi đang hoạt động hiệu quả tại các trường học và cộng đồng dân cư; số lượng giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đủ năng lực để dạy bơi an toàn cho học sinh; số lượng học sinh đạt tiêu chuẩn bơi an toàn, phòng, chống đuối nước; số trẻ em, học sinh bị đuối nước theo từng địa phương.

- Xây dựng các phần mềm, công cụ thống kê, theo dõi, đánh giá hiệu quả việc tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh và tổ chức đánh giá thường xuyên kết quả tổ chức thực hiện tại trường học

và các cơ sở dạy bơi.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do Ngân sách nhà nước bảo đảm, thực hiện phân cấp ngân sách theo quy định hiện hành.

2. Huy động từ nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

Phối hợp với ban, ngành địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến nhiệm vụ tổ chức giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho học sinh. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh; hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người làm công tác y tế trường học. Chủ động phối hợp với các sở, ngành trong quá trình triển khai lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình này với các chương trình, đề án khác của tỉnh, thành phố, của phòng giáo dục.

Trên đây là kế hoạch tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025-2035 của Trường Tiểu học Quán Trù./.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT quận K.An (để b/c);
- CBQL, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Minh Nghĩa